



Đi Về Nơi Hoang Dã

Nhật Tuấn

Hai mươi hai

Bản Mù Cang khá đông đúc và sầm uất với cửa hàng ăn, trạm bưu điện, phòng lương thực... và một bến xe ngựa xuôi thị trấn. Tôi nhớ nhác đi giữa con đường lớn hai bên san sát những ngôi nhà sàn cao ráo, bên trong, những người đàn bà cho con bú, những cụ già quay sợi và những đứa trẻ la hét, huỳnh huých đuối nhau. Mặt trời đã chìm khuất sau rặng núi lô nhô hình răng cưa, còn sót lại vệt nắng nhạt trên khoảng đất rộng lờn nhồn phân ngựa. Chợ họp ở đó, lâu lắm, lâu lắm rồi tôi mới gặp lại những quán hàng bày đủ thứ linh tinh từ cuộn chỉ màu, cái kim băng, cho tới cuốn vở học trò, những người đàn bà chân quấn sà cạp, ngổn ngang trên đất những chai mật ong, những con gà bị trói chân, những tảng thịt rừng... cạnh đó những con ngựa ve vẩy đuôi đuối đàn ruồi bu đầy một khoảng lưng rắn chắc. Gió chiều lành lạnh thoảng tới mùi thịt nướng khét lẹt. Tôi cứ đứng ngẩn ngẩn nhìn quang cảnh xã hội con người tôi vừa trở về sau một thời gian dài lặn lội nơi hoang dã. Một nỗi xao xuyến bồi hồi cứ quặn lên làm tôi rưng rưng nước mắt. Một người đàn bà điệu con, tay dắt một đứa khác, đi tới và giơ ra trước mặt tôi cái lọ nhỏ trong đựng một thứ nước đen đen:

- Huyết linh đây, mua đi cán bộ...

Tôi giảng cho thẳng liên lạc nghe đó là cái món máu kinh của khỉ cái người ta lấy được trên các lớp lá khỉ ngồi và là loại thuốc bổ còn hơn cả cái mật gấu nó vẫn khư khư giữ kia làm nó bù tai mọc tiền ra mua với giá cắt cổ. Một bà già ăn mặc theo kiểu người Mèo đưa tới một gùi quả, mời mọc:

- Mua đào đi, mua đào đi cán bộ, đào này nhiều vitamin lắm vớ...

Vâng thì tôi cũng xin mua lấy vài quả ăn coi có nhiều vitamin như bà già vừa quảng cáo chẳng?

Về sống với xã hội con người kể ra cũng lắm cái lý thú đấy chứ. Tôi cứ vẫn vợ đi hết hàng này sang hàng khác làm thẳng liên lạc sốt ruột giục tôi sang cửa hàng nhận gạo để mai nó về sớm.

- Không được, tôi từ chối phắt và kéo nó vào một quán cơm, cố ý dềnh dàng giữ chân nó lại khỏi đuối kịp thẳng hộ pháp.

- Hai cán bộ ăn món gì?

Cô chủ quán xinh xắn trong bộ váy người miền núi đón chúng tôi với nụ cười lộ hàm răng trắng bóng, tròn mắt vì bộ dạng nhếch nhác của hai anh chàng cứ như mới đứt giây trên trời rơi xuống. Tôi giải thích với cô, bọn tôi sống trên đỉnh núi, đi công tác qua và nói chung, cô món gì ngon nhất cô cứ bưng ra. Nhìn cái dáng uyển chuyển của cô bước vào bếp, thẳng liên lạc nháy mắt:

- Ăn đứt con gái miền xuôi, tao như mày lấy bém vợ trên này lại sướng.

Tôi phải xoá ngay cái cảm giác rạo rực rất hiếm thấy dâng lên. Thôi thôi, chớ có dính vào đàn bà cho rắc rối cuộc đời. Tốt hơn hết là xắn tay áo, tập trung giác quan vào các món ăn cô ta bưng lên bày la liệt trên bàn kia. Thịt gà luộc, cải xào thịt trâu, canh rau ngót nấu thịt lợn... thêm một nậm Rượu trắng, chao ôi vua chúa chắc cũng chẳng sướng hơn tôi lúc này.

- Ăn đi, ăn thoải mái, tao đãi mày, khỏi lo...

Thẳng liên lạc tươi mặt, vẻ lo lắng biến mất, trịnh trọng cầm chén rượu lên chúc tôi lập được nhiều thành tích, mau chóng tiến bộ, cuối năm được bình bầu chiến sĩ thi đua.

Tôi dốc ào chén rượu vào cổ họng chẳng cần biết nó chúc thực hay xô xiên. Rồi tôi bảo tôi cũng chúc nó như vậy có điều muốn được thế nó phải bớt cái việc buôn bán trong khi đi công tác các miền xuôi ngược đi.

Nó trợn mắt:

- Sao mày biết tao buôn?

- Sa nhân, trầm, quế ở đây mang được xuống dưới xuôi mày lời gấp bốn, đúng không?

Nó tái mặt, vừa mở miệng định cãi, tôi đã chặn ngang:

- Tao chỉ khuyên mày thế thôi, mày thích thì cứ làm, tao chả hé răng ra với ai đâu mà sợ.

Về mặt nó làm tôi hiểu đã bắt nọn đúng vào tim đen khi ở ngoài chợ tôi thấy nó hỏi giá cả mọi thứ tỷ mỉ quá.

Tôi rót chén rượu nữa và đề nó yên tâm ăn uống cho ngon miệng, tôi quyết định lật ngựa con bài:

- Cái mật gấu đâu rồi? Nó há hốc miệng:

- Tao cất kỹ trong sắc cốt, mày hỏi làm gì?.

- Cái đó của tao một nửa, của mày một nửa, đúng không?

- Tất nhiên rồi, hoặc ta cắt đôi hoặc để tao mang về xuôi bán lấy tiền rồi chia nhau.

- Tao đánh đổi sự im lặng của tao lấy cái kín miệng của mày cược thêm một nửa cái mật gấu nữa đấy. Nó tươi mặt, hỏi thêm cho chắc:
 - Thế là thế nào?
 - Tao sẽ không nói với ai việc mày đi buôn, mày cũng không được hé răng chuyện thằng hộ pháp bỏ trốn, cam kết vậy cái mật gấu sẽ là của mày cả.
- Nó giờ chén rượu lên cùng với tôi:
- Nhất trí cả hai tay. Coi như tao không biết, không nghe, không thấy chuyện đó. Được chưa?
- Nó phấn khởi ra mặt, ăn uống ào ào, cuối bữa mới hỏi:
- Tao không hiểu sao mày bao che cho thằng hộ pháp ghê thế?
- Tôi nghiêm mặt:
- Nó là anh em kết nghĩa của tao.

Hôm sau tôi giữ thằng liên lạc nán nã thêm ngày nữa cho thằng hộ pháp chắc chắn đi thoát và cũng vì mấy bữa thường ăn ở quán đó nên cũng có phần quyến luyến cô chủ quán. Thực ra tôi không tán tỉnh hỏi han gì cô hết, tôi chỉ nhìn ngắm cô đi lại bung thức ăn giữa các bàn với cái vẻ làm cô phải nói riêng với thằng liên lạc:

- Anh kia sao buồn quá vớ?

Kín khẩu bồ mi sáng cặp, nồn lấp bồ mi sao cọt...* (* Ăn cơm chẳng có thịt kèm, đi ngủ không có gái ôm)

Thằng liên lạc buông ra một câu đùa cợt rồi lại ra vẻ trịnh trọng:

- Nó buồn vì chưa có vợ đấy, nó thích cô lắm, chỉ sợ không nên nhau thôi.
- Khắc đi khắc đến, khắc hỏi khắc được mà...

Nói xong mặt cô đỏ lên như gấc, ba chân bốn cẳng bỏ vào nhà trong. Thằng liên lạc vỗ vai tôi cười sằng sặc.

- Thấy chưa, nó muốn nên nhau với mày đấy. Xốc tới đi thôi.

Tôi cao hứng gọi thêm nậm rượu và đĩa thịt trâu luộc để được nán nã ngồi lại nhìn ngắm cô nang nhỏ nhắn.

Phải công nhận rằng chỉ có sự trong trẻo và khoáng đạt nơi rừng núi mới hun đúc nên một nhan sắc thanh khiết: hồn nhiên không gợn chút làm duyên thế, khiến tôi chỉ dám cúi đầu chiêm ngưỡng chứ không đành lòng lôi kéo cô vào cuộc sống đầy gian truân và phiền tạp như tôi. Cái đẹp theo tôi cũng như trăng lên, hoa nở vậy, chẳng nên biến nó vốn chỉ tồn tại trong khoảng khắc thành cái thường ngày trong khuôn khổ chật chội, rối bời của gia đình. Buổi tối, tôi đang nằm nhờ một nhà trong xóm, gối đầu lên bậc cửa sổ ngắm nhìn vành trăng tròn treo lừng lững trên đầu ngọn núi, thằng liên lạc ở đâu chạy về hót hời:

- Chết cha con bán cơm nó mê mày thật rồi. Đây, nó gửi tặng mày cái này đây...

Tôi chưa hết ngạc nhiên, nó đã ấn vào tay tôi chiếc khăn tay lụa đỏ có viền quanh chỉ vàng và bảo cô ta mời tôi sang chơi.

- Lạ lắm mày ạ, tao tán nó mà nó lại toàn hỏi chuyện mày mới đều chứ. Thôi, dậy đi đi, vớ bỏ rồi.

Tôi cất chiếc khăn tay vào túi ngực. Lò mò xuống thang gác và bước ra ngoài đường. Ánh trăng vàng vạc trên con đường đất lượn vòng qua bóng tối sẫm của những quả núi đá, ánh lửa bếp le lói trong những ngôi nhà sàn nép trong lùm cây, tiếng chó sủa vu vơ đầu đó. Tôi cứ bước thấp bước cao, nửa muốn quay về, - nửa muốn đi tới, trống ngực đánh không thua gì tiếng chiêng, cồng đang vang lên từ một đám xoè nhộn nhịp quay tròn trước cửa nhà cô. Thế rồi tôi bị lôi vào đám đông trai gái đang bước lui, bước tới theo nhịp chiêng mỗi lúc một dồn dập. Một giọng ca nữ mượt mà, trong vắt vừa cất lên cao, lập tức được hoà theo bằng một giọng nam trầm nặng nề, buồn bã và tuy không hiểu tôi cũng cảm được đó là những lời bày tỏ tình yêu của chàng trai đang làm rung động trái tim cô gái. Tôi cứ bị đưa đẩy theo nhịp chân trong vòng người mỗi lúc tiếng hát, tiếng chiêng và cả ánh trăng huyền ảo nữa làm cho dồn sát vào nhau và rồi tôi bần rùn khi người con gái tôi đang cầm lấy hai bàn tay đang đưa theo nhịp xoè chính là cô, người vừa gửi tặng tôi chiếc khăn tay thêu chỉ vàng. Đôi mắt cô lóng lánh nhìn tôi, miệng hé hé cười và không nói một lời, cô bấm ngón tay vào bàn tay tôi và theo quy ước của đám xoè như thế là tôi có thể đưa cô tách khỏi cái ồn ã náo nhiệt kia đến một chỗ nào đó thật êm đềm, vắng vẻ để trò chuyện tâm tình. Than ôi, đôi khi số phận đưa đến cho ta một hạnh phúc quá lớn lao quá bất ngờ đến nỗi ta run sợ không dám đưa tay ra nhận nó. Sau này chẳng khi nào nghĩ tới cái hành động ngu ngốc ấy mà tôi không noi nhối trong lòng. Vâng, chính vào cái lúc tôi phải kéo tay cô ra khỏi đám xoè thông dong đưa cô đến một chỗ nào đó tôi lại đẩy cô ra và rồi cái vòng quay của đám xoè vẫn cứ quay để cho hai bàn tay ngoan ngoãn của cô gái rơi vào một chàng trai nào đó, đôi mắt lóng lánh của cô vụt tối và đó là hình ảnh cuối cùng tôi thu nhận ở nơi cô.

Đám xoè vẫn xoay tròn, nhưng vòng quay của nó không còn đưa cô tới tôi nữa, cũng giống như vành trăng đã chìm sau đỉnh núi đá, cô cũng biến đâu mất, tôi đành trở về trên con đường khắp khênh và tối mù. Thằng liên lạc vẫn còn thức, bật cười nham nhở:

- Sao về sớm thế? Xong cuộc rồi kia à?

Tôi lẳng lẳng lấy chăn trùm kín mặt. Thôi, ngủ đi lấy sức sớm mai gánh gạo trở về. Tôi đặt tay lên ngực và chạm vào chiếc khăn tay cô gái gởi tặng. Phải chăng tôi đã đánh mất hết ý nghĩa của nó, còn lại bây giờ chỉ là một mảnh vải vô tri?

Hai mươi ba

Thực khó biết được sức mạnh nào khiến tôi làm được việc phi thường đến thế? Hoặc hoảng sợ cái cuộc sống chen chúc nơi phố chợ hoặc ăn năn đã làm buồn lòng cô nàng nhỏ nhắn, không rõ ra căn nguyên nào, chỉ biết ngay từ mờ đất, tôi đã trở dậy mặc thẳng liên lạc vẫn ngủ mê mệt, khoác lên người năm mươi cân gạo, hai chục cân gà và thực phẩm, chẳng nhìn ngang ngó ngược, cứ con đường bữa trước phăm phăm bước trở về. Qua nơi con gấu sập bẫy, qua ngôi nhà sàn đôi vợ chồng trẻ, qua bản Mù U hoang vắng, mặc kệ, tôi cứ bỏ qua tất chẳng còn biết đói khát, mệt nhọc là gì, tôi cầm đầu cầm cổ, nhoay nhoáy đôi chân như ma đuổi. Trời tối mịt, không còn nhìn thấy đường mà bước được nữa: tôi mới tới nơi mấy bữa trước cả bọn đã ăn thịt chó hoang. Hỡi ôi, gọi khản cả cổ chẳng có ai lên tiếng, cả toán hẳn đã chuyển theo tuyến lên phía trước rồi. Quảng ba lô, nằm vật dưới gốc cây, lúc này tôi mới rời rã chân tay, bao nhiêu nước trong người dường như đã túa ra hết làm ướt đầm-bộ quần áo.

Miệng khát khô mà không sao nhắc lên nổi chiếc bị đông đã gần cạn. Tôi kiệt sức quá rồi, hơi lạnh của đất ngấm dần vào da thịt mỗi lúc làm tôi thêm cảm thấy mình đang bị chôn sống trong lòng đất hoang vu. Hết một con ruồi dấy dựa trong mạng nhện, tôi cũng nằm chờ cái chết dưới hình dạng một con quái vật khổng lồ có những cái vòi hút máu và những đôi chân nguên ngoào. Nỗi sợ đè lên ngực mỗi lúc một nặng làm tôi cố vùng ra nhưng chân tay đã cứng lại như hoá đá, tôi chết rồi, ý nghĩ loé lên rồi tắt ngấm như một tia tri giác cuối cùng. Sau này, tôi cứ tự hỏi không hiểu cái sống cái chết liệu có do cái số của người ta đã được an bài trong tử vi hay không? Quả thực nếu cái lần đó khi chuyển quân thẳng cấp dưỡng không bỏ quên con dao phay, nếu nó không tiếc đứt ruột quay lại tìm, nếu nó không mò tới được chỗ tôi đang nằm chết giắc, nếu vậy hẳn tôi đã trở thành đồng xương khô làm mồi cho giun và kiến. May mắn thay, phát hiện ra tôi nằm còng queo dưới gốc cây chò chỉ, thẳng cấp dưỡng la hoảng, lập tức nó đốt ngay đang lửa, hà hơi vào miệng tôi lay gọi rối rít. Tôi hé mắt nhìn và chưa kịp hiểu chuyện gì đang diễn ra đã nghe nó hét vang: Sống rồi, sống rồi, mày có nhận ra tao không? Tôi gật gật và chẳng hiểu sao nước mắt cứ ứa ra giàn giụa. Lập tức nó móc ra lọ dầu con hổ, chà xát khắp người tôi, miệng quát tháo:

- Mày có là trâu không mà thồ nặng thế kia? Thằng hộ pháp đâu, sao không chia ra mỗi thằng vác một nửa? Mẹ ơi tao mà không quay lại tìm con dao thì mày ăn đất rồi. Quái thật, không hiểu sao đêm qua ruột gan tao cứ nóng như lửa đốt. Mất con dao thì là cái gì, ấy thế mà tao cứ bòn chòn chỉ mong trời chóng sáng quay lại đây mới lạ chứ? Vậy là cái số mày chưa chết nên nó mới ám vào dun dủi tao như thế?

Tôi cứ muốn được nghe nó nói mãi, nói mãi, cái giọng quen thuộc của nó tạo cho tôi cảm giác trở về nhà, về với cuộc sống thường ngày của tôi. Thật lạ, mới xa bọn nó vài ngày mà tưởng như lâu lắm.

- Giờ mày cứ nằm yên nghỉ ngơi. Tao sẽ... thịt con gà. Kiểm cái ống bương bỏ vào đó với bát gạo. Mẹ ơi, mày chỉ cần húp bát cháo gà là tỉnh như sáo sậu ngay, chẳng cần thuốc men gì sất. Tại mày kiệt sức lại đói với cả cảm lạnh nữa nên mới chết giắc vậy thôi. Cứ nằm yên đó, tao làm loáng cái xong ngay...

Tôi lại chìm vào giấc ngủ mê mệt, mệt cho tới lúc thẳng cấp dưỡng xốc dậy. Quả thực bát cháo gà tôi húp đến đâu khoẻ đến đấy, máu lại chảy giàn giụa khắp người, mồ hôi vã ra, tôi nhoèn một nụ cười:

- Thuốc tiên thật mày ạ, tao tỉnh cả người...

Ấy đấy tao đã bảo mà, cứ ăn thật lực vào là sống con người, này thêm cái buồng gan này nữa này...! Hết cái buồng gan rồi đến cái đùi, cái lườn, chẳng mấy chốc hai thằng đã nuốt hết cả con gà lẫn ống bương cháo. Lúc đó thằng cấp dưỡng mới nhắc thử cái ba lô gạo, thực phẩm và lè lưỡi:

- Dễ phải non một tạ. Nặng thế này mà mày công được: lại đi một mạch có một ngày lên đến đây thì đến thẳng hộ pháp cũng thua. Nó kể mấy hôm rồi ba người vẫn đi làm thẳng học giả bồng đốc chúng làm như điên vừa phát cây, vừa kéo thước đo, có ngày đạt năng suất hai ngàn mét rồi ông toán trưởng có ý cho nghỉ sớm mà nó không chịu, cứ đòi làm nữa để vượt năng suất lấy thành tích chào mừng đại hội công đoàn.

- Thất tình làm cho nó dở hơi phải không?

- Chẳng dở hơi tý nào. Nó tỉnh ra là khác..

Không ngờ câu trả lời của tôi còn thấp hơn sự thực, thằng học giả không những tỉnh ra mà còn khôn ranh, nhạy cảm không ngờ. Nó không tin chuyện tôi bịa đặt về thằng hộ pháp bị sốt rét phải nằm lại Mù Cang điều

trị, có lẽ khi không còn quan tâm tới những bức thư gửi qua bưu điện, nó dồn hết chú ý vào người xung quanh, nó kéo tay tôi ra chỗ vắng, hất hàm:

- Mà nói láo phải không? Thăng ấy khoẻ như voi, ốm sao được, nó đào ngũ rồi chứ gì?

Tôi hất tay nó ra:

- Chuyện đó không việc gì đến mày. Tao bảo nó ốm là nó ốm. Có vậy thôi.

Riêng với ông toán trưởng, tôi cứ băn khoăn không biết có nên nói thực không, báo cáo sai đã là một tội, che giấu cho thăng hộ pháp lại thêm một tội nữa, nhưng thà chịu hai lần tội còn hơn để ông điện về Ban chỉ huy làm hỏng việc nó. Tuy nhiên, ông toán trưởng không để cho tôi phải phân vân, buổi tối sau ngày tôi trở về, ông cho gọi riêng tôi:

- Tôi đã điện về Ban chỉ huy biểu dương thành tích chuyển gạo và thực phẩm của cậu.

Tôi hiểu đó chỉ là khúc dạo đầu, quả nhiên, sau vài lời hỏi han sức khoẻ chiếu lệ, ông hỏi đốp luôn:

- Thăng hộ pháp đào ngũ rồi phải không?

- Thừa không, nó bị sốt rét, tôi đã báo cáo rồi.

- Cậu nói dối, chính trước khi đi nó đã bàn chuyện với cậu trốn về cướp vợ người ta...

Tôi lạnh toát người, nhớ ngay đến buổi tối thăng học giả ngộ đốp thức ăn và nằm nghe hết mọi chuyện thăng hộ pháp tỉ tê với tôi.

- Mày đừng có xui thăng hộ pháp làm bậy. Mạnh động chỉ có chết...

Nó đã dọa tôi như thế và thật không ngờ, nó đã báo hết với ông toán trưởng. Mẹ kiếp, phải cho nó một bài học chừa cái tính bép xép. Tôi nghiên rặng, tròng mắt như thể chính nó đang ngồi trước mắt làm ông toán trưởng phát hoảng:

- Thôi được, nếu cậu không báo cáo láo thì thôi, chẳng việc gì phải cáu giận, trợn tròng như thế.

Tôi trở về vụng nằm, giận cả thăng học giả lẫn thăng hộ pháp, vắt óc ra nghĩ cách sao cho êm chuyện. Rõ rắc rối, tự dưng tôi bị đẩy vào một tình thế thật khó xử; nói thật ra thì phản bạn, che giấu cho nó, sau này vỡ chuyện ra, tôi sẽ lĩnh đủ trách nhiệm. Thôi đành, nghĩ mãi cũng thế, tôi lại giữ cái phương châm quen thuộc bác đến đâu dầu đến đấy để cố dỗ giấc ngủ, thế rồi thăng cấp dưỡng không chịu để tôi nằm yên, nó dựng tôi dậy để bắt tôi nghe câu chuyện về ngôi nhà tương lai của nó. Tao nghi kỹ rồi mày ạ, đất tao là vùng chiêm trũng cho nên cái nền nhà dốt khoát là phải tôn cao ít nhất một mét, sao cho trận lụt năm Ất Dậu mẹ tao vẫn kể có xảy ra nữa thì nước cũng chỉ mấp mé bực cửa... Tôi ngồi bép lữa vừa ngáp vừa cố đóng tai nghe, mẹ kiếp, thăng này cũng thuộc một dạng điên, xây được ngôi nhà đúng như nó tưởng tượng để phải có bạc triệu, ấy thế mà một tháng lương nó không quá vượt con số ngàn. Tôi bảo nó cái lâu đài của mày nguy nga thật đấy nhưng không khéo nó đang được xây trên cát bởi vì có đến ngày về hưu nó cũng chẳng góp nổi số tiền lớn như thế.

Nghe tôi nói, thăng cấp dưỡng vỗ bồm bộp vào bụng, cười khẩy:

- Mày đừng có coi thường tao, một nửa ngôi nhà đã nằm gọn ở đây rồi.

Nó ghé tai tôi khoe thăm ngoài tiền ra nó còn có cả vàng nữa, mấy cái nhẫn dây bằng cả mấy lần số tiền nó có.

Tôi lo sợ:

- Mày phải giữ cẩn thận, tao không ngờ mày lại giàu đến thế...

Thăng cấp dưỡng trợn mắt:

- Tao nói riêng mày thôi đấy, cấm không được lộ chuyện, nói thực với mày tao đéo tin được thăng nào, nhất cái thăng học giả sao hồi này mắt nó láo liên như mắt rắn ráo.

- Tốt nhất mày tìm cách gửi về cho mẹ ấy. Đấy tao cũng định đánh bài chuẩn ít ngày không ngờ thăng hộ pháp lại chặn trước, tao mà biến nữa thì hết người làm. Thôi đừng có cãi, tao biết thừa mày chống chế cho nó rồi, nó mà ốm thật, mày đã chẳng cuống lên đòi ông toán trưởng cử người xuống với nó, đảng này cứ bằng chân như vại thế, rõ thật giấu đầu hở đuôi.

Tôi cười gượng lảng chuyện hỏi han mấy hôm tôi đi vắng, ông toán trưởng có nhận thêm bức điện nào không? Nó sờ vào bụng như để yên tâm gia tài của nó vẫn nằm yên chỗ đó rồi mới thủng thăng:

- Có đấy hôm trước ông vừa họp phổ biến lệnh của Ban chỉ huy hạ quyết tâm tới được đỉnh Hua Ca trước mùa mưa.

- Mẹ kiếp, có mọc cánh cũng chả được, con người ta có phải cái máy đâu, cứ mang tinh thần chơi thể chớ nào được với rừng rậm núi cao. Thăng hộ pháp lại chuẩn rồi, mày với thăng học giả liệu có gánh được phần của nó không?

Tôi nhìn thẳng vào mặt thằng cấp dưỡng, cười khẩy:

- Khi cần thì mày cũng phải đi phát cây với bọn tao.
- Vậy rồi ai sẽ nấu cơm?
- Cần gì, đi làm về cả toán xúm vào cùng nấu..

Thằng cấp dưỡng sờ tay vào bụng, lo lắng ra mặt. Tôi hiểu nó không ngại đi làm, nó chỉ ngại không biết sẽ giấu cái gói của kia vào đâu khi nó cũng phải đi tuyển leo trèo, phát cây vất vả như bọn tôi. Tôi đành giở giọng an ủi:

- Tao nói đùa vậy thôi, thế nào mày cũng phải ở nhà nấu cơm chứ, đi ra tuyển hết nhờ thằng nào nó mò đến bụng hết đồ đi thì sao?

Tôi nói đùa vậy mà thành thật, chỉ hai hôm sau. Trong cuộc họp tôi, thằng học giả đã phát biểu rất hùng hồn về quyết tâm tới được đỉnh Hua Ca trước mùa mưa, về các khó khăn thuận lợi và sau cùng trong tình hình thiếu người hiện nay, nó đề nghị đưa cả cấp dưỡng ra tuyển làm, buổi sáng nó xung phong dậy sớm nấu cơm, còn buổi chiều, đi làm về cả toán cùng nấu. Nó nói xong, cả toán im phăng phắc, nghe rõ cả tiếng cọc, cọc con gõ kiến, tiếng lửa lép bép và từ xa lấm tiếng con nai tác trong đêm. Thằng cấp dưỡng cúi gằm mặt, tay cầm cành cây chọc cho ngọn lửa bùng lên, ông toán trưởng giở ra giờ vào cuốn sổ vấn đề trên đùi, vẻ lúng túng hiện rõ trong các ngón tay run run, tôi đoán chắc ý kiến thằng học giả cũng làm ông chới với, thực bụng ông không muốn vậy, nhưng phản đối một đề nghị tích cực của một quần chúng tích cực hẳn là ông không dám. Vậy thì ngoài tôi ra, ai là người ra mặt phản bác, tôi đành phải nói:

- Tôi không tán thành đề đồng chí cấp dưỡng ra tuyển làm việc, đảm bảo đời sống anh em cũng quan trọng không kém gì sản xuất..

Tôi định nói thật dài, đưa ra những lý lẽ thật sắc nhưng chẳng hiểu sao, chắc do cái lưỡi cứng quá làm tôi ấp úng được có thế, bị thằng học giả đốp lại ngay một bài giảng về tinh thần làm chủ của một người công nhân, về nhiệm vụ chính trị cao nhất của tất cả những người ngồi đây là phải đi tới cho bằng được đỉnh Hua Ca trước mùa mưa... Lý lẽ của nó vừa chặt chẽ, vừa sắc bén lại ngầm có ý muốn răn đe ông toán trưởng làm ông chẳng còn lựa được đành phải biểu dương tinh thần của nó, và quyết định ngày mai thằng cấp dưỡng cũng phải đi tuyển phát thay cho thằng hộ pháp hiện đang ốm sốt rét dưới bản Mù Cang. Tuy ám ức vì ông không dám bác bỏ ý kiến của thằng học giả, nhưng trong bụng tôi vẫn cảm. Ông vì đã không moi móc và điện về Ban chỉ huy vụ thằng hộ pháp bỏ trốn.

Họp xong, thằng cấp dưỡng đi lại chỗ tôi, mặt hầm hầm:

- Cứ cái đà này mai kia nó bắt mình đốt đuốc làm cả đêm cũng nên. Ông toán trưởng bị nó xỏ mũi rồi, còn mày thì áp a áp úng như cái thằng bị ong đốt lưỡi. Rõ chán. Chịu thôi, về cái khoản lý sự thì tao thua nó rồi. Thằng cấp dưỡng thở dài:

- Cứ khinh nó là thằng trí thức rờn nữa đi. Bụng nó chứa cả đồng sách thế thì đến ông toán trưởng cũng chịu chẳng cãi nổi ba cái mớ lý luận của nó. Cứ cái đà này không khéo mai kia nó vượt cả ông toán trưởng là cái chắc.

Sáng hôm sau, trời còn tối, bên tai tôi bỗng choáng lên vì tiếng còi từ lâu rồi ông toán trưởng chẳng buồn thổi và tiếng thằng học giả choe choe giục mọi người dậy tập thể dục. Tôi đành nhảy khỏi võng, giơ chân giơ tay theo nó và bỗng nghĩ tới lời nó nói ngày trước về mỗi sáng dậy tập thể dục nhìn dãy núi xung quanh nom giống như bức tường trại giam. Bây giờ, nó còn cảm giác đó không, nếu có, chắc hẳn nó phải giấu biến và tìm mọi cách vượt ra ngoài bằng mọi thủ đoạn. Cái nguy cơ xuất hiện một thằng đê tiện, liệu ông toán trưởng có nhận ra không mà vẫn trao cái còi cho nó? Chúng tôi lặng lẽ ăn bữa cơm do thằng học giả chẳng hiểu đã dậy từ lúc nào, nấu nướng quấy quá cốt xong việc. Hôm nay tất cả sẽ đi làm hết nên ông toán trưởng phải cất thật kỹ cái máy VTĐ vào tận trong góc hang, thế còn thằng cấp dưỡng, nó đã tìm ra chỗ giấu cái gia tài của nó chưa?

Lại một tiếng còi nữa từ miệng thằng học giả báo hiệu giờ đi làm. Nó mặc quần áo phòng hộ, đầu đội mũ cối, chân đi giày ghệt, ngang lưng thắt bao dao, vai khoác thước đo đường hùng dũng đi đầu nom thật khác hẳn cái vẻ gà rù thất thế ngày trước. Bỗng nhiên tôi nảy ra ý nghĩ bữa đó thà nó tự bắn một phát vào đầu còn hơn là nhắm vào con gõ kiến đang bỏ công cọc những tiếng gõ cửa của định mệnh. Đúng đấy, nó đã bắn vào định mệnh, cưỡng lại cái ông toán trưởng vẫn gọi là quy luật chi phối con người, tự biến thành một thằng ló lảng, nhắng nhít đến như thế kia, thà chết đi còn hơn. Bây giờ, suốt ngày nó hùng hục leo trèo, đo thước, phát cây cắm vè, cạy mòm cũng chẳng ra một câu lảm nhảm như trước, ngược lại, lúc nghỉ trưa, nó thường sán lại ông toán trưởng xem bản đồ, cộng giúp ông sổ đo tuyển, phàn nàn tôi và thằng cấp dưỡng phát cây không sạch, làm cầm chừng giữ sức làm nó phải để mắt. Thúc giục không thì chẳng biết tới cái thửa nào cả toán mới tới được đỉnh Hua Ca như Ban chỉ huy đã hạ quyết tâm.

Những lúc đó, tôi bỏ ngoài tai những lời ôn thót của nó, cứ nằm ngửa ra ngắm nhìn những đỉnh núi xa xa chìm khuất trong làn mây trắng. Chúng tôi sẽ phải lần mò đi tới đó, tới một đỉnh núi nào đó trong những đỉnh núi kia mà người ta gọi là Hua Ca. Tôi không nghĩ mình đang hoài phí sức lực cho một công trình hảo huyền, tôi cũng chẳng tin lời ông toán trưởng rằng chúng tôi đang góp phần khai sinh một con đường huyết mạch, sự phán xét sau cùng còn lâu mới tới, tôi chỉ làm công việc hàng ngày là leo trèo, phát cây giống như người thợ vào nhà máy, người nông dân đi ra ruộng. Rồi tôi cũng phải làm một cái gì cho riêng tôi chứ? Tôi bỗng nhớ đến cô nàng nhỏ nhắn mà nếu như Không có cái khăn tay cô-tặng tôi vẫn để túi ngực thì hẳn tôi sẽ tưởng cô chỉ là một giấc mơ. Quả thực nhiều đêm tôi nằm mơ thấy nàng đang nhịp nhàng uốn lượn tấm thân thanh mảnh theo tiếng chiêng xoè làm tôi như được nâng lên từ một vùng đất cằn, đầy cỏ rác. Tôi ứa nước mắt, kính cẩn nhìn cô, tôi muốn sống khác như tôi đang sống, tôi muốn làm một cái gì đó để dâng tặng nàng, không phải cái sự nghiệp theo kiểu thằng học giả tặng cô búp bê, cũng không phải con dao có hình đôi chim thằng hộ pháp tặng người yêu của nó, không, tôi muốn dâng tặng nàng một cái gì đó, hoàn toàn khác mà tôi không sao nghĩ ra, chỉ thấy rạo rức trong lòng và khi thức dậy tôi chỉ muốn nhảy lên đỉnh núi, hét lên thật to cho vang vọng khắp đất trời. Thế rồi từ đó ý nghĩ dâng tặng nàng một cái gì đó cứ bám chặt lấy tôi, nhất vào lúc mệt nhọc được nghỉ ngơi như lúc này, nó càng trở nên rõ rệt ở trong đầu. Giá như có thằng hộ pháp ở đây, nhất định tôi sẽ hỏi nó và dấu chưa chắc nó cho tôi được câu trả lời nghiêm chỉnh nhưng ít nhất nó làm vơi bớt được nỗi day dứt bồn chồn. Không hiểu lúc này nó đang ở đâu, đã gặp được người nó khao khát chưa hay vẫn lẩn lút quanh vùng đó?

Cái việc nó đánh rơi con dao dọc đường làm tôi nhẹ nhõm cả người, xoá đi được ám ảnh về khả năng rất xấu có thể tới với nó. Nhưng tôi vẫn không hình dung nổi bằng cách nào nó rủ rê được người đàn bà có chồng bỏ trốn lên miền hoang dã kia và rồi với người con người đã bỏ đi đó liệu nó có thể xây dựng được thiên đàng cho hai người như nó tưởng tượng? Có lẽ ngoài tôi ra, ở đây chẳng còn ai nhớ tới nó, thằng cấp dưỡng lo cát giấu túi tiền, thằng học giả dốc sức phấn đấu lọt được vào mắt xanh ông toán trưởng, còn chính ông toán trưởng ngày càng chìm sâu vào những ý nghĩ của riêng ông. Nhưng vào một tối đã khuya, khi mọi người ngủ cả, tôi đang ngồi bên đồng lửa, ông nhẹ nhàng đi tới ngồi bên tôi và cứ ngáp ngừng như định nói điều gì làm tôi tưởng ông lại nhắc tới cái việc ông muốn cất nhắc tôi kể cận, thay thế ông lúc cần thiết. Nhưng không, sau khi vứt mẩu thuốc ngắn ngùn vào đồng lửa, bỗng dưng ông nói băng quơ:

- Nghe như từ bản Mù Cang có xe ngựa chạy mất một ngày về tới thị trấn.
- Vâng.
- Rồi từ thị trấn lại có ô tô về xuôi.
- Vâng. Vậy từ đây xuống đó dễ cũng mất cả tuần.

Tôi chẳng hiểu ông định dẫn câu chuyện đi đâu, nên cứ vâng trản. Hay ông tính đường về với bà vợ quê xa, chẳng có lẽ, trời sụp ông cũng chẳng dám bỏ nhiệm vụ. Ông đốt điếu thuốc nữa rồi ngáp ngừng:

- Thuận xe thuận tàu, bây giờ thằng hộ pháp đã ở nhà.

Tôi im thít không dám lên tiếng, sợ ông lân la để tôi thò ra cái chuyện che giấu cho nó. Nhưng hình như ông không có ý đó ông chỉ than phiền vắng nó hoá ra cả toán im ắng hẳn đi, mọi tối mọi người còn cười nói quây quần bên đồng lửa, bây giờ đi làm về, anh nào cũng thui thui nhăm nhăm leo lên võng ngủ. Sau cùng, ông buông một tiếng thở dài:

- Cái thằng lạ thế, làm gì cũng cứ tằm ngằm, chẳng hé răng ra với ai. Không biết liệu rồi nó có quay về đây nữa không?
- Có chứ, nhất định nó sẽ phải quay về chứ !

Tôi thốt lên một câu chắc nịch, cốt an ủi ông đang rầu rĩ trong một nỗi buồn từ trước tới nay tôi chưa hề nhận thấy ở ông, nỗi buồn của người cha thương đứa con lặn độn nơi chân trời xa...